TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS - ST
Ngày: 12-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hồng Uyên

Bà Đồng Thị Mây

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuần - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1985. Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/12; Con ông: Nguyễn Đức G và con bà Lương Thị L. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 06/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Văn T 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 30 tháng tù. Ngày 22/10/2021, T chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/3/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1968 và chị Hoàng Thị M, sinh năm 1971. Đều có địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

* Những người chứng kiến:

1.Anh Lê Đăng Đ. Vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Văn C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Văn T (là người nghiện ma túy) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sunfat, biển số 33M8-8437(xe T mượn của anh Đỗ Văn S) đi từ nhà đến khu vực cầu vượt qua đường Quốc lộ 5 thuộc xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương với mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người thanh niên tên D (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ) 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, kích thước 1,5x2cm, bên trong chứa ma túy loại đá với giá 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, T đi đến Km 70 + 700 Quốc lộ 5 hướng Hà Nội- Hải Phòng, thuộc địa phận xã K thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương phối hợp cùng Công an xã K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, kích thước 1,5x2cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T khai nhận là ma túy. T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương lập biên bản vụ việc, thu giữ số ma túy trên và xe mô mô biển số 33M8-8437 bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 222/KLGĐ-PC09 ngày 03/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu tắng trong túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ được niêm trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định khối lượng là 0,144g là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,089g ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 31-3-2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,089 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì trong niêm phong số 222/KLGĐ-KTHS có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương; Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 15 phút ngày 27/01/2022, tại Km 70 + 700 Quốc lộ 5 hướng Hà Nội- Hải Phòng, thuộc địa phận xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,144gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương phối hợp cùng Công an xã K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Khi áp

dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo T đã chấp hành xong bản án số 06/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh nhưng chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo đã từng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, phải đi chấp hành án tại Trại giam nhưng bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện lao động mà lại vướng vào con đường nghiện ngập chất ma túy, tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành đã thu giữ số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,089 gam ma tuý loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm trong niêm phong số 222/KLGĐ-KTHS là vật không có giá trị nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đối với chiếc xe mô tô biển số 33M8-8437 là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Văn S và chị Hoàng Thị M. Anh S không biết T sử dụng đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã trả lại cho anh S, chị M là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, T khai mua ma túy của người thanh niên tên D, qua điều tra chưa xác định được người đàn ông này là ai, cơ quan điều tra tách ra để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với anh Đỗ Văn S cho T mượn xe mô tô nhưng không biết việc T sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31-3-2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 0,089 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì trong niêm phong số 222/KLGĐ-KTHS có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành và Chi cục THADS huyện Kim Thành ngày 20/7/2022).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT Công an huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Thu Hương